

Số: /TB -UBND

Xuân Hòa, ngày tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO

Niêm yết công khai kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật

Căn cứ Luật người khuyết tật năm 2010; Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật; Văn bản hợp nhất số 1346/VBHN-BLĐTBXH ngày 02/4/2024 về việc xác thực văn bản hợp nhất Thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 về việc xác định mức độ khuyết tật và Thông tư 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023;

Căn cứ vào kết quả họp xác định mức độ khuyết tật ngày 13/12/2025 của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã Xuân Hòa;

Ủy ban nhân dân xã Xuân Hòa thông báo niêm yết công khai kết quả xác định mức độ khuyết tật cho các đối tượng như sau:

1. Tổng số đối tượng 38, trong đó:

- Xác định mới: 01 đối tượng;
- Xác định lại: 37 đối tượng.

2. Hình thức và địa điểm niêm yết:

- Trên hệ thống loa truyền thanh xã;
- Tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Xuân Hòa;
- Công thông tin điện tử xã;

3. Thời gian niêm yết:

05 ngày làm việc kể từ ngày 16/12/2025 đến hết ngày 22/12/2025.

(Có danh sách kèm theo).

Trong thời gian niêm yết công khai, tổ chức, cá nhân có ý kiến, kiến nghị phản ánh, đề nghị gửi về Ủy ban nhân dân xã Xuân Hòa (qua phòng Văn hoá - Xã hội) để xem xét giải quyết.

Hết thời hạn công khai nếu không có ý kiến, kiến nghị phản ánh. Ủy ban nhân dân xã Xuân Hòa sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định./.

Nơi nhận:

- Trung tâm CƯĐVC (T/b);
- Trưởng thôn (t/b);
- Lưu Vp, VHXX.

CHỦ TỊCH

Trịnh Ngọc Giang

PHỤ LỤC

NIÊM YẾT DANH SÁCH CÁC ĐỐI TƯỢNG XÁC ĐỊNH, XÁC ĐỊNH LẠI MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Dạng khuyết tật	Mức độ khuyết tật	Ghi chú
	Xác định mới					
1	Bùi Văn Thọ	18/06/2025	Thôn 2	Thần kinh, tâm thần	Nặng	
	Xác định lại					
2	Đỗ Viết Linh	01/05/1992	Thôn 2	Vận động	Đặc biệt nặng	
3	Nguyễn Văn Tú	09/09/2002	Thôn 2	Thần kinh, tâm thần; Trí tuệ	Đặc biệt nặng	
4	Lê Thế Tiến	29/09/1949	Thôn 2	Vận động	Đặc biệt nặng	
5	Phạm Thị Hằng	20/06/1975	Thôn 2	Thần kinh, tâm thần	Nặng	
6	Lê Văn Hậu	28/07/1987	Thôn 2	Nghe nói	Nặng	
7	Đỗ Viết Lưu	06/12/1985	Thôn 2	Nghe nói	Nặng	
8	Bùi Văn Quang	09/08/1979	Thôn 2	Thần kinh, tâm thần	Nặng	
9	Nguyễn Văn Quân	26/08/2001	Thôn 2	Thần kinh, tâm thần; Trí tuệ	Nặng	
10	Lê Thái Tùng	01/01/1972	Thôn 2	Thần kinh, tâm thần	Nặng	
11	Lê Văn Thành	05/06/1989	Thôn 2	Thần kinh, tâm thần	Nặng	
12	Bùi Thị Ngọc Yên	14/11/2003	Thôn 2	Thần kinh, tâm thần	Nặng	
13	Nguyễn Văn Anh	10/11/1959	Thôn 2	Khác	Nhẹ	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Dạng khuyết tật	Mức độ khuyết tật	Ghi chú
14	Phạm Hữu Bình	10/05/1951	Thôn 2	Vận động	Nhẹ	
15	Tạ Hùng Cường	02/10/1933	Thôn 2	Vận động	Nặng	
16	Lê Thị Dung	10/12/1954	Thôn 2	Khác	Nhẹ	
17	Nguyễn Văn Hòng	10/06/1961	Thôn 2	Khác	Nhẹ	
18	Lê Hữu Hội	19/10/1955	Thôn 2	Vận động	Nặng	
19	Đặng Thị Nam	26/02/1959	Thôn 2	Thần kinh, tâm thần	Nặng	
20	Nguyễn Văn Nghiêm	20/08/1953	Thôn 2	Khác	Nhẹ	
21	Nguyễn Thị Quy	20/10/1956	Thôn 2	Vận động	Nhẹ	
22	Đỗ Thị Tình	25/05/1955	Thôn 2	Vận động	Nhẹ	
23	Hoàng Thị Tuyết	03/01/1951	Thôn 2	Vận động	Nặng	
24	Đỗ Văn Thuyết	20/07/1958	Thôn 2	Vận động	Nhẹ	
25	Trịnh Đình Bảo	04/01/1995	Xuân Tân	Trí tuệ	Nhẹ	
26	Hà Văn Dũng	12/06/1982	Xuân Tân	Thần kinh, tâm thần; Trí tuệ	Nặng	
27	Hà Thị Lành	17/07/1967	Xuân Tân	Thần kinh, tâm thần; nghe, nói	Nặng	
28	Nguyễn Thị Thanh	13/02/1969	Xuân Tân	Thần kinh, tâm thần	Nặng	
29	Ngô Thị Thúy	12/06/1985	Xuân Tân	Thần kinh, tâm thần	Nặng	
30	Đỗ Văn Trai	04/12/1981	Xuân Tân	Vận động	Nhẹ	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Dạng khuyết tật	Mức độ khuyết tật	Ghi chú
31	Lê Thị Bón	10/12/1952	Xuân Tân	Vận động	Nhẹ	
32	Nguyễn Thị Chè	22/07/1937	Xuân Tân	Vận động	Nặng	
33	Lê Thị Đậu	04/02/1955	Xuân Tân	Thần kinh, tâm thần	Nặng	
34	Hà Văn Mão	19/05/1952	Xuân Tân	Vận động	Nặng	
35	Đỗ Văn Tâm	11/06/1962	Xuân Tân	Thần kinh, tâm thần	Nặng	
36	Hà Văn Tuấn	05/10/1965	Xuân Tân	Thần kinh, tâm thần	Nhẹ	
37	Nguyễn Văn Sỹ	02/12/2011	Xuân Tân	Nghe nói; Trí tuệ	Nặng	
38	Đỗ Đình Cường	01/01/1954	Xuân Tân	Thần kinh, tâm thần	Nặng	

(Danh sách trên có 38 người)